

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Sửu

2. Ông Nguyễn Trung Thành

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Đỗ Xuân Phú - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại hội trường nhà văn hóa UBND xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Trung T, sinh ngày 20/5/1986; tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1957 và bà Hà Thị L (đã chết); vợ con không có; tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự

+ Tại quyết định số 480 ngày 07/10/2024, Công an quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuyến về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 3.500.000 đồng, T nộp phạt ngày 28/11/2024, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 09/HSST ngày 11/2/2022 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2022, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 29/6/2022, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

-Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977; trú tại: thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 22/12/2024, Hoàng Trung T, sinh năm: 1986 ở thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi bộ đến khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã B, huyện L để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và hỏi mua ma túy heroin một người đàn ông đứng ở ven đường (không rõ tên tuổi, địa chỉ) thì được người này bán cho T 01 gói nhỏ ma túy heroin được bọc bên ngoài bằng giấy với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm nơi sử dụng còn người đàn ông bán ma túy đi đâu T không biết. Khi T đi được khoảng 300m tại đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, huyện L lúc này khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc đi tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay phải T đang cầm 01 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là chất ma túy (niêm phong ký hiệu A1) T khai nhận đây là gói ma túy heroine của T mua để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số 3782/KLGD ngày 26/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,3877g (Không phải ba tám bảy bảy gam, không kể bao bì)*”.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, huyện L ngày 22/12/2024, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ người này và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Mẫu vật A1 = 0,3877g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,3496g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong báo gói “*MẪU TRÁ VỤ 3425/2024*” là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Trung T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSLT ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Hoàng Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Hoàng Trung T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo T từ 22 tháng đến 25 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy Mẫu hoàn lại sau giám định A1= 0,3496g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “MẪU TRÁ” của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/12/2024, tại khu vực đường liên thôn T, xã B, huyện Lập T, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Hoàng Trung T, sinh năm 1986 ở thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy heroine có trọng lượng 0,3877g để sử dụng cho bản thân.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Hoàng Trung T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do đó bản cáo trạng số: 24/CT-VKS, ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hoàng Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân tại bản án số 09/HSST ngày 11/2/2022 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2022, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 29/6/2022, đã được xóa án tích. Bị cáo có 01 tiền sự tại quyết định số 480 ngày 07/10/2024, Công an quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 3.500.000 đồng, T nộp phạt ngày 28/11/2024, chưa được xóa tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...*”. Tuy nhiên bị cáo Tuyên không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, huyện L ngày 22/12/2024, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ người này và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Mẫu vật A1 = 0,3877g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,3496g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “MẪU TRẢ VỤ 3425/2024” là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Trung T.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định A1 = 0,3496 gam, và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Hoàng Trung T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Ích;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Thị Huệ